TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HSST

Ngày 22/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung**.**

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Là và ông Hà Huy Khoa .

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 /01//2026 Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên , Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2025/TLST-HS ngày 05/12//2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXX ST-HS ngày 07/01/2026, đối với :

Bị cáo: Phạm Đức H, sinh năm 1997,giới tính: nam; Tên gọi khác Không

Căn cước công dân số: 034096001820

Nơi cư trú: thôn 6, xã Ng B Kh, thành phố Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12, nghề nghiệp: lái xe; Con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tháng 2/2016 đến 01/2018, tham gia nghĩa vụ quân sự, đơn vị: Tiểu đoàn huấn luyện, Phòng tham mưu, Sư đoàn 372, Quân chủng Phòng không - Không quân.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Vũ Hồng Qu, sinh năm 1993 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1972 **(**Là mẹ đẻ anh Qu)

2. Ông Vũ Đức H, sinh năm 1967 (Là bố đẻ anh Qu)

3. Chị Vũ Thị Thu Th, sinh năm 1996 (Là vợ anh Qu)

Đều ở địa chỉ: Thôn Đ H, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên

Người được ông H, chị Th ủy quyền

Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Đông Hải, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Vũ Đức Thiện Nh, sinh năm 2023 (là con anh Qu, chị Thảo)

2. Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1989,

Trú tại: thôn 2, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng

Người đại diện hợp pháp cho cháu Vũ Đức Thiện Nh:

Chị Vũ Thị Thu Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Đ H, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Từ Các, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên

(Có mặt bị cáo, bà Th còn lại đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức H, có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/7/2024 (được phép lái xe ô tô tải có tải trọng từ 3.500kg trở lên). Hai ký hợp đồng lái xe ô tô tải thuê cho anh Nguyễn Huy Tấn, để chở hàng ống nhựa Tiền Phong giao cho các cửa hàng.

Khoảng 11 giờ ngày 12/7/2025, Hai điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, tải trọng 2.810kg, biển kiểm soát 15C-324.93 (đã trả hết hàng) đi trên đường D1, trong Khu công nghiệp Liên Hà Thái, thuộc địa phận thôn Trà Bôi, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên để đến Quốc lộ 39. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường D1 với đường N2 (đường trong Khu công nghiệp, cùng mức), có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm (Biển W.224), quan sát thấy phía bên trái có xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 17B6-208.12 do anh Vũ Hồng Qu, điều khiển đang đi trên đường N2, hướng từ thôn Trà Bôi đến tổ dân phố Mai Diêm, xã Thái Thụy và đang đi đến khu vực giao nhau. Hai điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 55km/h, bấm còi cảnh báo nhưng không kịp giảm tốc độ, dẫn đến cản trước bên trái xe ô tô (ba đờ sốc) do Hai điều khiển va chạm với phần thân xe mô tô bên phải do anh Qu điều khiển, làm xe mô tô và anh Qu đổ, ngã xuống đường, phía trước xe ô tô của

Hai và bị bánh trước bên trái của xe ô tô chèn qua đầu anh Qu, hậu quả anh Qu chết tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Kết quả kiểm tra xác định tại thời điểm lái xe gây tai nạn, Phạm Đức H không sử dụng chất kích thích (rượu, bia, ma túy).

- Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng, và quản lý tài liệu liên quan gồm: 02 phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, sau khi khám nghiệm phương tiện, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định. Đối với Giấy phép lái xe số 310185026040 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/7/2024 cho Phạm Đức H, Cơ quan điều tra quản lý và lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định tử thi số 585/KLGĐTT-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: "Nạn nhân Vũ Hồng Qu chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương" *(Bút lục số 52, 53).*

- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Đức H đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng và thống nhất thỏa thuận với bà Phạm Thị Th – người được những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền về việc cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Đức Thiện Nh là con của anh Vũ Hồng Qu mỗi năm 12.000.000 đồng/năm (nộp tiền vào tháng 7 hàng năm) tính từ năm 2026 đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 15C-324.93 của anh Nguyễn Huy Tấn bị hư hỏng nhẹ, anh Tấn đã tự sửa chữa không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 55/CT – VKSKV7 ngày 04/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên truy tố bị cáo Phạm Đức H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 12/7/2025, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D1 với đường N2, trong Khu công nghiệp Liên Hà Thái, thuộc địa phận thôn Trà Bôi, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên, nơi có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm. Phạm Đức H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, tải trọng 2.810 kg, biển kiểm soát 15C-324.93 đi trên đường D1 với tốc độ 55km/h. Khi đến khu vực ngã tư, do không kịp giảm tốc độ đã gây va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 17B6-208.12 do anh Vũ Hồng Qu điều khiển đi trên đường N2, đang đến ngã tư, làm xe mô tô và anh Qu đổ, ngã xuống đường, phía trước xe ô tô và anh Qu bị bánh trước bên trái xe ô tô chèn qua đầu, chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Bị cáo rất ân hận việc làm của mình, gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại. Bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồn, ngoài ra còn thỏa thuận cấp dưỡng nuôi cháu Nhân con bị hại mức 1.000.0000 đồng/tháng. Tuy nhiên bị cáo chưa có

tiền để cấp dưỡng cho con anh Qu một lần nên xin cấp dưỡng cho cháu Nhân hàng tháng.

Tại phiên tòa bà Th trình bày: Sau sự việc xảy ra bị cáo Hai đã tự giác khai báo và khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bà Th số tiền 250.000.000 đồng và thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con anh Qu là cháu Vũ Đức Thiện Nh số tiền 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ 1/2026 cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi Gia đình bà Th đã nhận đủ số tiền bồi thường 250.000.000 đồng. Đại diện cho gia đình bị hại bà Th, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình. Đối với việc bị cáo đã thỏa thuận với gia đình bị hại về việc nuôi dưỡng cháu Nhân nếu bị cáo có điều kiện thì thanh toán luôn cho cháu Nhân một lần gia đình bà sẽ hỗ trợ giảm mức độ cấp dưỡng cho bị cáo, nếu bị cáo không có điều kiện cấp dưỡng một lần thì gia đình bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến đã thỏa thuận không bổ sung gì

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội vi phạm quy đinh về tham gia giao thông đường bộ áp dụng Điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 01(một) năm 06(sáu) tháng tù đến 01(một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03(ba) năm đến 03(ba) năm 06 tháng ; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 591, 593 Bộ luật dân sự, nghị quyết 02/2022 – HĐTP – TANDTC ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về việc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng và thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Đức Thiện Nh số tiền 1.000.000đ/tháng thời gian cấp dưỡng tính từ tháng …. cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi. Đề nghị về án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ các vấn để do kiểm sát viên đề xuất. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương để có cơ hội đi làm sửa chữa sai lầm và khắc phục hậu quả cấp dưỡng cho con anh Qu.

Bà Th, ông Huỳnh nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Khi nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi gia đình bị hại, mong gia đình bị hại tha thứ cho sai lầm của bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương để có cơ hội đi làm sửa chữa sai lầm và khắc phục hậu quả do bị cáo đã gây ra, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định như sau:

* **Về tố tụng**:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng: Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án thì thấy đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*** Về nội dung**

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với; Lời khai của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định tử thi số 585/KLGĐTT-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên Các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Hành vi điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 15C-324.93 ở khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D1 và đường N2 với tốc độ 55km/h, tại nơi có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, không kịp giảm tốc độ của Phạm Đức H đã gây va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 17B6-208.12 do anh Vũ Hồng Qu điều khiển đi trên đường N2, đang đến ngã tư, làm xe mô tô và anh Qu đổ, ngã xuống đường, phía trước xe ô tô và bị bánh trước bên trái xe ô tô chèn qua đầu anh Qu. Hậu quả làm anh Qu bị đa chấn thương, chết do chấn thương sọ não.

Hành vi trên của Phạm Đức Hai, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10; điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

"Điều 10. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác".

"Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

...3. Người điều khiển phương tiện tham giao giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

...d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ".

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[2] Về tích chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo :

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm anh Vũ Hồng Qu bị chết do chấn thương sọ não. Do vậy việc đưa vụ án ra xét xử và phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo, để ngăn chặn và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, có thời gian tham gia quân đội, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị có do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương để bị cáo tiếp tục có cơ hội sửa chữa sai lầm và khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình tố tụng bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng và thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Vũ Đức Thiện Nh, sinh ngày 27/4/2023 mức (1.000.000 đồng/tháng) cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi, giao mỗi năm 01 lần 12.000.000 đồng vào tháng 7 hàng năm .

Việc thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật do vậy hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 15C-324.93 bị cáo điều khiển là xe của anh Nguyễn Huy T bị hư hỏng nhẹ, anh Tấn đã tự sửa chữa không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết .

[5] Về xử lý vật chứng vụ án và các vấn đề liên quan:

Xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 15C-324.93, và các tài liệu lien quan đến xe ô tô trên là xe của anh Nguyễn Huy Tấn, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tấn; Xe mô tô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 17B6-208.12 cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại là đúng thẩm quyền, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Giấy phép lái xe số 310185026040 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/7/2024 cho Phạm Đức H cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức H phạm tội: " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt Phạm Đức H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/01/2026.

Giao bị cáo cho UBND xã Nguyễn Bỉnh Khiêm thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 591, 593 Bộ luật dân sự, Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về việc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng (bị cáo đã giao gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 250.000.000 đồng)

Ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Đức Thiện Nh, sinh ngày 27/4/2023 (là con của bị hại anh Hồng Quân) mức 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 1/2026 cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi, giao tiền cấp dưỡng mỗi năm 01 lần 12.000.000 đồng vào tháng 7 hàng năm.

4/ Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Đức H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 3101850 26040 do Sở Giao thông vận tải TP Hải phòng cấp ngày 07/01/2024 mang tên Phạm Đức H.

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Đức Thiện Nh.

6/.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày. Người có mặt tính từ ngày tuyên án ngày 22/01/2026. Người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, cho đến khi thi hành án xong toàn bộ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên
- T.HADS, Hưng Yên
- UBND xã Nguyễn Bỉnh Khiêm, TP Hải Phòng
- Công an tỉnh Hưng Yên.
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Hà Thị Nhung